

Bản án số: **103/2025/DS-ST**

Ngày: 29-9-2025

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC B – ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Đức Trí.

2. Bà Lê Thị Bích Phượng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực B – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực B – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực B – Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 38/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank); địa chỉ trụ sở: Số 02 L, phường G, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Hoàng Thị Lệ T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam – Chi nhánh P; địa chỉ: 27 H, thôn T, xã C, thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2665/QĐ-NHN₀-PC ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam).

Người đại diện theo ủy quyền lại: bà Huỳnh Thị Thu H; CCCD: 049177006866 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 04/9/2021; địa chỉ: 27 H, thôn T, xã C, thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy ủy quyền số 1034/NHN₀PN-UQ ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - Chi nhánh P).

2/ *Bị đơn:* bà Huỳnh Thị Bích Phi, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn H, xã C, thành phố Đà Nẵng..

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Xuân Tin, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn H, xã C, thành phố Đà Nẵng.

Bà H có mặt; bà P có yêu cầu giải quyết vắng mặt; ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24/8/2023, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh P và bà Huỳnh Thị Bích P đã ký Hợp đồng tín dụng số: 4207-LAV-203301119. Theo đó, bà P đã vay tại Ngân hàng với số tiền 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng; thời hạn cho vay: 60 tháng. Mục đích sử dụng vốn vay: Mua sắm đồ dùng gia đình. Lãi suất 8%/năm, lãi quá hạn: 150%/ lãi suất cho vay trong hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Huỳnh Thị Bích P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, vì vậy Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Huỳnh Thị Bích P thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay với số tiền 51.989.760 (Năm mươi một triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm sáu mươi) đồng, trong đó số tiền gốc 51.080.942 đồng, tiền lãi tính đến ngày 29/9/2025 là 908.818 đồng. Đồng thời, Ngân hàng yêu cầu bà P tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

Theo đơn xin vắng mặt tại phiên tòa ngày 25/9/2025, bị đơn bà Huỳnh Thị Bích P trình bày:

Bà thừa nhận có vay nợ tín dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – chi nhánh P. Bà cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với khoản nợ gốc và lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết giữ hai bên. Hiện nay, hoàn cảnh kinh tế của gia đình khó khăn, mất khả năng trả nợ, bà phải đi làm ăn xa, không thể tham gia phiên tòa nên bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bà. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Theo bản tự khai ngày 29/9/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân T trình bày:

Vợ ông là Huỳnh Thị Bích P có vay tín chấp lương tại Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh P. Bà P bị bệnh nặng nên xin nghỉ việc. Đối với khoản nợ này ông có trách nhiệm đôn đốc bà P khi có tiền sẽ thanh toán cho Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực B – Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng; phía bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng, không tham gia phiên tòa.

Về việc giải quyết vụ án: căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự và Điều 90, 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, đề nghị Hội đồng

xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Huỳnh Thị Bích P phải thanh toán tiền gốc; tiền lãi cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật; bà P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] *Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật:* Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam khởi kiện bà Huỳnh Thị Bích P phải có trách nhiệm thanh toán khoản vay trong Hợp đồng tín dụng, nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật trong vụ án này là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Địa chỉ của bị đơn như trong Hợp đồng tín dụng là thôn H, xã C, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực B – Đà Nẵng, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2025*), khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[1.2] *Áp dụng pháp luật nội dung:* Thời điểm giao kết hợp đồng năm 2023 nên cần áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để giải quyết vụ án.

[1.3] *Về việc vắng mặt của đương sự:* Bị đơn bà Huỳnh Thị Bích P có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2025*), Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà P, ông T.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Ngày 24/8/2023, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện P, tỉnh Quảng Nam và bà Huỳnh Thị Bích P có ký hợp đồng số 4207-LAV-203301119. Theo đó, bà Phi đã vay tại Ngân hàng số tiền: 200.000.000 đồng (*bằng chữ: Hai trăm triệu đồng chẵn*); thời hạn cho vay: 60 tháng; mục đích sử dụng vốn vay: Mua sắm đồ dùng gia đình. Lãi suất 8%/năm, lãi quá hạn: 12%/năm. Quá trình thực hiện hợp đồng vay, bà Phi đã trả nợ gốc: 148.919.058 đồng, hiện nay bà Phi vi phạm nghĩa vụ thanh toán còn nợ lại số tiền gốc 51.080.942 đồng và tiền lãi tính đến ngày 29/9/2025 là: 908.818 đồng.

Đối chiếu hình thức, nội dung và quá trình thực hiện hợp đồng vay tài sản giữa hai bên với quy định tại các Điều 401, 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự 2015 và khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hợp đồng hợp đồng số 4207-LAV-203301119, ngày 24/8/2023 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam và bà Huỳnh Thị Bích P đảm bảo các điều kiện của pháp luật về hình thức, nội dung và điều kiện có hiệu lực pháp luật của hợp đồng. Bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh

toán theo khoản 2 Điều 6 của Hợp đồng tín dụng. Do vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Huỳnh Thị Bích P thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tổng số tiền 51.989.760 (*Năm mươi một triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm sáu mươi*) đồng.

Mặc dù, khoản vay này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân nhưng không có cơ sở buộc ông Nguyễn Xuân T có trách nhiệm liên đới cùng bà P trả nợ cho Ngân hàng. Bởi lẽ, khi Ngân hàng ký kết hợp đồng chỉ có mình bà P tham gia, không có mặt của ông T nên không xác định được ông T có biết khoản vay này tại thời điểm ký hợp đồng. Thêm vào đó, hợp đồng tín dụng có nêu mục đích sử dụng vốn vay để mua sắm thiết bị, đồ dùng gia đình tuy nhiên trong hồ sơ không có chứng cứ nào xác định bà P có sử dụng vốn vay này để dùng chung cho nhu cầu thiết yếu của gia đình hay không. Trong bản tự khai ngày 29/9/2025, ông T xác định trách nhiệm của mình là đơn đốc bà P trả nợ, chứ không xác định trách nhiệm cùng bà P trả nợ. Sau này, giữa bà P và ông T có phát sinh tranh chấp về nghĩa vụ trả nợ. Bà P có quyền yêu cầu Tòa án chia khoản nợ này với ông T theo quy định của pháp luật.

[3.2]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[3.3]. Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2025*), Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào các Điều 401, 463, 465, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*);

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam đối với bà Huỳnh Thị Bích P.

Buộc bà Huỳnh Thị Bích P phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tổng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 4207-LAV-203301119 ngày 24/8/2023 số tiền 51.989.760 (*Năm mươi một triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, bảy trăm sáu mươi*) đồng, trong đó số tiền gốc 51.080.942 đồng, tiền lãi tính đến ngày 29/9/2025 là 908.818 đồng.

Bà Huỳnh Thị Bích P tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 4207-LAV-203301119 ngày 24/8/2023 đối với khoản nợ gốc từ sau ngày 29/9/2025 đến khi trả xong.

Về án phí: bà Huỳnh Thị Bích P phải chịu 2.599.000 (*Hai triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.277.000 (*Một triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn*) đồng theo Biên lai thu số 0001066 ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2025). Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 7 – Đà Nẵng;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mận

